SỐ THỨ 1557 — GIÁ THỨ TƯ 24 MAI 1922 — 10 XU MỘT SỐ

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

DEPOT LÉGAL INDOCHINE 1922 176

	6 tháng	1 năm
Một năm	6$00	12$00
Các hàng và các công-sở	8.00	16.00
Sáu tháng	3.00	6.00
Ba tháng	1.50	3.00
Một tháng	0.50	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Propriétaire: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 160

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel . . . .
Par centimètre et par page . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . 2$ le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nên lấy một vợ hay nhiều vợ hơn?

(Tiếp theo)

Làm người lấy năm lấy bảy chẳng qua chỉ là muốn cho được tùng-dục, chứ kỳ thực cũng không phải không có con giai mà phải cầu con giai hay muốn cho có nhiều con để cho nước được đông đúc.

Cái tệ về sự lấy nhiều vợ... nhiều là ở những hạng người như thế, nên chi phải tùy cái tình thế của người lấy nhiều vợ mà xét mới có thể biết được rằng sự lấy nhiều vợ thế nào là nên, là không nên. Nhưng nên hay không nên như nói trên này là theo cái phong-tục của nước ta mà bàn, chứ không phải là nói gồm-gộp cả thế-giới. Nói gồm gộp cả thế-giới thì phải biết mấy lẽ như sau này mới có thể biết được khi nào nên lấy một vợ hay nhiều vợ.

Nhưng khi mới khai thiên lập địa chỉ sinh ra có một người đàn ông, một người đàn bà thì tất sau dẫu có sinh bằng hà sa số đàn ông, đàn bà thì số đàn ông đàn bà cũng ngang nhau mới phải. Thế mà lại bảo một người đàn ông có thể lấy được nhiều vợ là bởi sao? Có phải sau này số đàn bà nhiều hơn số đàn ông không? — Cái ấy hoặc cũng có lẽ, vì lắm khi đàn ông gặp phải thời loạn, chỉ những bị mũi tên hòn đạn mà dân mòn chết mất thì cái số đàn bà cũng sới ra, khác nào như có lắm nơi gió-mạn, vì sự kiêm ăn khó mà sinh ra con gái vứt bỏ đi, thành ra số con gái ít. Ở Tây tàng có khi một người đàn bà lấy năm bảy chồng cũng vì thế, ông Công nước ta hoặc xưa cũng ở Tây tàng chăng?

Bởi những lẽ đó nên mới có thể nói được rằng khi nào bị chinh chiến luôn mà số đàn ông hao hụt mất nhiều thành ra số đàn bà gặp mấy số đàn ông thì sự lấy nhiều vợ chính là hay, vì lấy nhiều vợ để sinh ra nhiều con thì xã-hội mới còn có thể duy trì được. Nhưng bao giờ số đàn bà thừa, kém đi chỉ ngang với số đàn ông thì sự lấy một vợ lại có thể khiến cho sự sinh sản được nhiều hơn vì nếu ta lấy đàn bà làm cái máy nhân ra con thì chắc rằng số đàn bà đàn ông đã ngang nhau thì một người một vợ có thể sinh ra được nhiều con hơn là nể nàng nhiều vợ mà kẻ khác không có vợ nào cả.

Song nói rút lại thì dương bây giờ người nước ta nên lấy một vợ hơn hay nhiều vợ hơn? — Theo như phong-tục của nước ta hễ không có con giai để nối dõi tông đường thì phải lấy thêm vợ để cầu cho có con giai đã có nhiều; theo như cái lý-thị của nhân loại hễ đàn ông ít đàn bà nhiều thì đàn ông nên lấy nhiều vợ để sinh-sản được nhiều cũng là phải. Nhưng có thể hạn được rằng chỉ ai hiếm con giai mới được lấy nhiều vợ không? Hay có thể biết được trong nước số đàn bà nhiều hay số đàn ông nhiều không? — Cái ấy quyết không thể sao được, vì theo như số nhân khẩu điều tra của nước ta thì không lấy gì làm đích-xác và luật nước ta đã cho phép lấy nhiều vợ thì có ai cấm được ai. Bây giờ chỉ có thể kết-luận được một câu rằng: một vợ nhiều vợ tùy nghi nhưng không nên lạm dụng cái luật cho lấy nhiều vợ mà nhất là càng lấy ít vợ càng hay lắm. Bởi sao vậy? Là bởi người ta mà lấy nhiều vợ thì tất không quả dục được, mà đã không quả-dục được thì tinh thần phải hôn mê, tinh-thần đã hôn mê thì còn làm được việc gì ra việc. Xưa nay nước ta bao nhiêu người có thông minh trí-tuệ, đỗ đến tiến-sĩ, thám-hoa, bảng-nhỡn, trạng-nguyên mà rút lại thì có mấy người làm được sách vở gì có ích để lưu lại cho ta xem. Xét như cái tâm lý của các cụ khi xưa thì phần nhiều chỉ mượn kinh sử làm cái đường tiến thân, hễ đã thành danh thì sách vở gì thánh hiền khắc-kỷ còn kể cứu gì nữa. Cổ điển của các cụ cũng chỉ ích riêng cho thân gia các cụ, chứ đồng-bào trong nước không được những cái kết-quả về sự học của các cụ cũng ít khi. Bằng vàng mũ bạc lại càng sắc dục quá đa, say tình về tình học-vấn còn truyền đâu cho hậu thế. Hoặc có lưu lại được ít nhiều văn-tập nhưng phần nhiều cũng chỉ văn-phiêm thì làm chức văn có tư-tưởng gì khi. Nên ta xem sách người thấy man-mác như nước bể, rậm rạp như cây rừng, mà ta lại càng ngậm ngùi cho ta lắm. Ta không có sách cũng chỉ bởi các cụ khi xưa phần nhiều cho là học điển đỗ là tới mục-đích, chứ không biết rằng cái mục-đích muốn tới chính phải tìm ngay từ lúc đỗ trở đi. Vì trước khi đỗ thì chỉ học đủ qui cũ để thi cho đỗ đỗ thôi, chứ muốn có chỉ mượn học-vấn để lưu-truyền tên về đời sau thì đỗ xong lại còn phải học mãi mãi.

Ở Âu-châu lắm người mê học, ở nhưng đến gần già, phần nhiều cũng chỉ bởi muốn đem cái trí não của mình để làm việc ích cho đời vậy. Những người lấy tuổi xanh thường quên bẵng mà chỉ nhớ đến sử-xanh thôi.

Người ta có chí, sao mình vô-tâm, mình thường học là học cướp gạo, gạo cướp được thì thôi, nhưng cơm no cũng chưa thôi, lại còn nay hầu non, mai hầu non, làm cho thân-thể hao mòn, trí khôn mờ mịt. Ôi! người đến như thế, thiệt đời thông-minh.

Cho nên ai có thông-minh, chớ cậy những điều văn-tinh cho lắm, một đời người bất quá chỉ như bóng ngựa qua cửa sổ, muốn cho có sức mà học hành làm lụng để lo toan những việc có ích cho nước thì chớ nên đam sắc dục mà chỉ nên lấy ít vợ thôi.

ĐOÀN-PHONG

Cuộc Ngự-du Đại-pháp

Điện-tín của đức Khải-định

Ngày 19 Mai, quan Toàn-quyền có tiếp được của quan Khâm-sứ Trung-kỳ bức điện-tín sau này:

« Hoàng-thượng có ấy thiềm-chức đề lên quan lớn bức điện-tín sau này:

« Trước khi quả-nhơn lìa vàng đất Nam-Việt đăng mà đem đăng Qui Bảo hộ quốc, là nước rất vẻ vang, rất quảng-đại, tấm lòng ân-nghĩa và trung-thành của Bản-triều và thần-dân (mấy việc này quả-nhơn lấy lòng thành thực và vui mừng mà tỏ ngay quan lớn biết rằng nay nhờ có quan, qui Toàn-quyền Long đại-thần và quan qui Thuộc địa Thượng-thư đại thần mà quả-nhơn được như ý sở nguyện.

Quả-nhơn nay thực lấy làm tin cậy ở những đặc-tài của quan lớn trong phép cai-trị và sự kinh-lịch của quan lớn về nhân vật xứ này, mà quả-nhơn khi thương-tộ viễn-hành thì ủy trí được an-ninh, tâm tình được bình-tĩnh, vì đã chắc rằng trong khi quả-nhơn và quan qui Khâm sứ Pasquier đại-thần xa vắng thì nước Nam-Việt vẫn được cai-trị một cách rất khôn khéo và mình mẫn như thường. Nhơn dịp này, quả-nhơn lại xin tỏ cùng quan lớn một lần nữa tấm lòng rất thân ái của quả-nhơn.

Điện-tín của quan Baudoin

Quan Toàn-quyền Baudoin có này:

« Nhờ quan-ôn chuyển độ cùng Hoàng-thượng tấm lòng rất thân-ái của bản-chức đối với Hoàng-thượng và Hoàng-thái-tử. Bản chức lại có lời rất chân thành cung chúc Hoàng-thượng và Hoàng-thái-tử trong khi hành-trình và trong khi ngự trụ tại nước Pháp dẹp-đẽ của ta đều được vạn an.

Nhờ quan lớn tâu cùng Hoàng-thượng rằng: bản chức rất lấy làm cảm động về bức điện-tín rất thân-ái của Ngài đã gửi cho bản-chức trước khi đời đất Việt-Nam. Vậy xin Hoàng thượng cứ vững dạ rằng trong khi Ngài đi vắng thì Chính-phủ lại thuộc-địa sẽ chăm nom đảm bảo-hộ một cách nhân từ như xưa nay vậy, vì Chính-phủ vẫn chắc rằng có thể trông cậy vào tinh luyến ái của các Nam quan cùng là lòng trung-thành thủy-thực của thần-dân Nam-Việt.

Nhân dịp lễ Ascension, nhà máy nghỉ không làm việc. Vậy số báo 1558 đến ngày thứ sáu 26 Mai 1922 mới ấn-hành.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 23 Mai 1922

Việc bầu-cử

Trong cuộc bầu cử các hội-đồng hàng tổng ở Đại-pháp mới rồi, số hội viên về đảng Tả-phái-tấp-tiến được hơn trước 35 vị.

Việc nước Hy-lạp

Tòa Nội-các nước Hy lạp đã lập thành. Tổng-trưởng: M. Protopadakis. Trong tòa Nội-các mới này có cả MM. Gounaris, Theotokis và Stratos.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 23 Mai 1922.

Việc Ái-nhĩ-lan

Tại Ái-nhĩ-lan những việc thích-khách lại dữ-dội. Ở Belfast, hai người bị hại, và mười người bị thương.

Việc nước Nga

Có theo như một tờ báo ở Copenhague thì số người bị chánh-phủ Xô-viết xử-tử cộng là một triệu bảy trăm bảy mươi tư nghìn tám trăm bảy mươi nhăm người. Trong số ấy có một nghìn hai trăm mười lăm người thầy tu.

Có tin rằng hiện nay bộ Tham-mưu nước Đức có cử một viên tướng đến Moscou để ấn-định các điều-kiện về việc nước Đức giúp vào sự tổ-chức lại các đạo-binh Cô-đỏ nước Nga. Nghe đâu hiện nay đương bàn về cái chương-trình dùng đường hỏi-xa Moscou — Kowno - Koenigsberg để vận-tải binh-lính.

Ở Riga có tin đến nói rằng hiện ở các hải-cảng của chánh-phủ Xô-viết ở Hắc-hải, chánh-phủ ấy có tập ra những nơi cho các thầy-thủ ngoại-quốc, để cổ-động chủ nghĩa Quá-kích. Chánh-phủ ấy sẽ xuất bản một tờ nhật trình viết bằng chữ Anh, mà về phần nặm nay chánh phủ Xô-viết chi 20.000 livres sterlings để dùng vào việc cổ-động ấy.

Việc nước Tắc

Phái-bộ Đại-pháp đến dự lễ cưới vua Alexandre, có đại tướng Franchet d'Espérey, tử tước Fontenay, phó đô-đốc Vindry.

Tàu đâm

Trong lúc sương mù, chiếc tàu Pháp tên là *Seine* chạm phải chiếc tàu Anh tên là *Egypte* thì chiếc tàu *Egypte* bị đắm. Tàu *Seine* cứu được 240 người. Còn mất 80 người. Viên chủ tàu *Egypte* cũng cứu được.

Quốc-trái Đại-pháp: 3 %. 57,90. — 4 %. 1918 63.25. — 5 %. 1915 —

Bordeaux, ngày 24 Mai 1922

Ngày 24 Mai nhà máy Bạch-mai không nhận được vô-tuyến-điện ở Bordeaux.

Một điều nên cải-lương

Mấy năm nay, phong-trào cải-lương đã thấy náo-nức trong xã-hội ta, mà trong quốc-dân ta, thực ai ai cũng đã sẵn có mầm-mống đối với những sự cải-lương fy. Nào cải-lương nhân-chủng, cải-lương hương-chính, cải-lương hý-kịch, cải-lương y-phục, đều đã thấy nhiều người đề-xướng, nhiều nhà luận-bàn, kẻ nói đã có người nghe, kẻ làm đã có người hưởng, mà đến cả các đồ vàng mã để cúng thần cũng đã thấy mỗi ngày một cải-lương! Các điều duyên-cách đó cũng không có ta gì, phong hội ngày một mở mang, ti tiếp-giới ngày một đổi mới, văn-minh ngày một rộng-rãi, tất hủ-lậu ngày một tiêu-mòn, cái thiên-diễn ở về trự này lẽ phải cố-nhiên như thế, cái văn minh còn hẹp hòi ở cổ thời-đại, phần nhiều chỉ nên làm vật kỷ-niệm mà thôi. Thế không phải là tấm lòng chán cũ thích mới của người ta đâu, ta nên phải nhận cho rõ.

Vậy nhân dịp cải-lương mọi sự, ta hãy bàn góp vào một điều nên cải-lương, mà điều cải-lương này không phải xa mà ở gần, không là hư mà là thực, điều cải lương ấy tức là cái vấn-đề cải-lương nông-nghiệp ở nước ta ngày nay. Kẻ nông-nghiệp đối với quốc dân ta cũng là một điều quan-trọng, vậy ta bàn ra đây để trung-cáo cùng các nhà thực-nghiệp nước nhà, tưởng cũng không phải là ăo bỏng mua bẻ, nước đã tiết lạnh, mà là câu chuyện trái mùa vậy.

Về phần thực-nghiệp nước ta, mà nói rộng cả đến từ-dân ta thì duy có cái vấn-đề này là còn sót mà không mấy người chịu lưu-ý. Còn như sự học, thì đã bỏ cái lối tầm-chương trích cú, mà theo về kinh tế thực-hành; cái thì giờ mài dũa vào chốn khoa-trường, đã đổi làm cái ngày tháng chuyên tâm trong đường khoa-học; thì cũng đã là cải-lương. Điều như công, thương cũng đều đã biết khoáng-trương mà không lại bó-buộc chật hẹp như ngày trước: Công xưởng đã thấy lác đác trong nước; thương-trường đã biết cạnh-tranh cùng người; chỗ này dựng nên cơ-khí-công-ty; nơi khác dựng hội công-thương-đồng-nghiệp; người thì xôn xao góp vốn; kẻ thì hiện-triện cổ-phần; đã biết dùng cơ khí để đỡ cho nhân-công; đã lợi dụng tàu xe để rộng đường vận-tải. Cái khí-thế ta thấy đương bồng bái, như một trời mới mọc, như cỏ xuân-đương lên, tiền đồ sau này chẳng mấy ngày tin mật bặc cần dân, ta không cần phải nói. Về đàng Nông-nghiệp cũng đã dần thấy, nào nhà Nông-học, nào chủ Đồn-điền, đều rắp danh mở rộng, thế nhưng xét lại thì ở các nơi thôn-ổ, — mà có lẽ cả các nhà Đồn-điền ta — thì phần nhiều ta vẫn thấy còn giữ thói quê cũ, cũng chỉ biết cày sâu cuốc bẫm, cũng chỉ theo mọ rắc lúa gieo, còn như khi hận sớm trưa thờ nghỉ xấu tốt thì cũng vẫn u-mơ như trước, chớ chẳng có cải-cách gì, vì thế nên thường thất bại luôn luôn, chẳng chuột cắn thì sâu ăn, chẳng chiêm lép thì mùa mất, năm nay dịch trâu bò, năm khác hại hạn hán, chẳng bao giờ là được toàn lợi thu về. Nếu cứ thế mãi ra, thì tiền trình một nước đi-nông-vi-bản như nước ta, sẽ mất trông thấy mất hết lợi quyền mà sinh vụ đói kém vậy. Thế thì ta chẳng nên cải lương lấm sao?

Hoặc có người nói: Điều ấy ta nên mong ở trường Nông-học, đợi khi đã có nhiều các sinh-viên tốt nghiệp ở trường ấy thì rồi cái khoa nông-nghiệp thì cũng tự cải-lương, chớ bây giờ thì dẫu muốn cải-lương, nhưng cũng chưa đủ phương-pháp cải-lương, vậy ta hãy nên lấy cái thái-độ lạnh-lùng mà đối đãi cùng, chớ nên nóng nảy vội vàng thì chẳng qua là nhanh nhẩu-đoảng đó mà thôi!

Tôi xin đáp rằng: việc thiên-hạ sớm được một ngày là hay được một ngày, thêm được một bước là rộng được một bước; thỗ địa của ta không phải là không rộng; điền hộ của ta không phải là không nhiều; nếu chỉ trông mong vào trường Nông-học, thì e rằng một nỗi đầu học-sinh tốt-nghiệp lấy hàng trăm mà kể, cũng khó lòng một sớm mà ban-bố ngay được phương pháp tốt đẹp cho khắp mọi nơi; huống chi ta lại không được thế. Vậy sao bằng ta tự cổ-lệ lấy ta, trước gắp sau ra, trước hẹp sau rộng, trước sơ-sài sau hoàn-bị, trước khó nhọc sau dễ-dàng, thay đổi tất phải dần-dần, thì mới mong chen vai thích cánh cùng người ở trên con đường kinh-tế. Chớ nếu nay dựng mai đăng, trước lừa sau lấn, thì nông-học có phát đạt cũng khó khăn, nông-nghiệp có mở mang cũng chật hẹp; làm việc gì cần có quá quyết, mà không nên cố-tức; ở lúc nào cũng cần suy xét cho kèn có bỏ qua. Vậy cái vấn-đề cải lương nông nghiệp ở ta, thực nên kíp giảng.

Thế nhưng nói rằng cải-lương thì cải-lương thế nào? Phương pháp cải-lương ra làm sao? có lẽ chỗ nào cũng đặt máng-nước đọc ngang; nơi nào cũng dùng cày-máy ngõn nghiệp, đó chăng? Thưa rằng không! nhất đán mà như thế ngay, chắc không thể được; và đã gọi là cải-lương thì điều hay nên theo, đến đó nên bỏ, chớ nào có phải là bỏ đi cả mà theo cả mới đâu. Tuy rằng trong phương-pháp nông-phố có gì là hoàn-bị, thì nhưng chẳng học bỏ đã lo chay nhông, chẳng đủ lòng đã muốn bay cao, thì khó lòng mà thoát ly cái nọc vấp ngã. Ông Anatole-France có nói: « Phàm sự tiến hóa, cứ theo thứ-tự mà lần, chớ không bao giờ đại-biến được, mà cổ-lai thực chưa có bao giờ. » Vậy thì ta muốn nông-nghiệp cải-lương, cũng phải tuần-tự dần dần, ngay giờ thì ta cũng phải đẹp phải rẽ; phải cấy phải gặt; cũng lừa đi cày lại; cũng rắc bón vun phân; miễn là phải hiểu thấu cho đến chỗ đến nơi; lợi dụng cho thy nghi thực tiễn; theo như bốn điều nhân-tâm:

1° *Sớm sang khi cần.* — Khi cần làm ruộng của ta, có nhà đã mà không ra gì; một nghề nghiệp muốn cho tốn tốt thêm lên, tất cần có khi-dụng cho hoàn-toàn mới được; ngày như các thứ ta có thể theo dùng được như là xe đẹp nước, đèn-sáng giời tươi, đều là ta nên sắp sửa, chớ nên thì bèn bằng, cây rọn, cuốc vuông, thuổng tròn, mà không có đã đô-dang thì thật là bất tiện.

2° *Phòng bị lai hại.* — Nước lụt nơi đau, thì thực ta chưa có thể nói phòng bị được. Thế nhưng cái hại ấy là ít khi; còn như sâu hoàng-chuột đồng; dịch-tễ trâu-bò, sâu nõn lúa mạ; đều là có thể giữ gìn được cả. Thế mà còn thấy có nơi thiết lập đàn tràng để cúng hoàng-trùng cùng tiễn thần-dịch, thì thực là quá ngốc, vậy cũng phải giữ gìn là hơn.

3° *Biết rõ tiết trời.* — Ở xứ ta xem thời tiết thật là quê mùa, có khi chỉ tin về trận gió, cơn mưa, tuần trăng, cứ nước, vì như câu: « Muốn ăn lúa tháng năm, nên xem trăng rằm tháng tám », đó tức là khoa vạng luật ngọc, để chiêm nghiệm khí hậu của ta ! vậy nên chỉ vì trái mùa mà hoa trái cũng kém phần tốt tươi, vì khí hậu có lẽ lạnh khác nhau vậy. Thế thì ta nên biết cho tinh,

[illegible] nhà nông; nếu chỗ trũng mà giống lúa ở cao, nơi cao mà giống lúa ở trũng, thì tất bị đổ như chuối, lép như trấu, chớ chẳng chơ. Thế mà phép xem mây đất của ta thì chỉ ở mấy câu truyền khẩu vô bằng, vậy ta nên biết cho đích xác.

Ấy bốn điều ấy trước nhất ta nên cần cải lương, nếu đã tỉnh thường hoàn thiện rồi, thì cái quyền giống cây ăn quả mới chắc ở tay ta, mà cái nhà chứa của nông-dân ta mới khỏi với trời sẽ phá đi một nửa ! Còn như phương-pháp cải cách, xin nhường các nhà nông-phố bàn bạc, phần tôi này chỉ là mấy lời trung-cáo, mà muốn cho quốc dân ta có lòng cải sống, có ý soi tỏ đến một điều nên cải lương.

Bùi Minh.

VĂN UYỂN

Đi xa nhớ người

Bằng khuâng lạ nước lạ non,
Đêm xuân tưởng nhũng ai mon con dài.
Sầu riêng biết sẻ cùng ai?
Một ngày sao lại hóa dài hơn xưa ?
Một mình nghĩ ngợi dần-dơ,
Năm canh lưỡng những mơ hồ cả năm.
Đèn ngàng rầu rĩ âm-thầm,
Tưởng người lại rũ rượi tâm đôi con.
Giật buồn đọc gấp cung đàn,
Tay vừa cầm gẩy, tiếng đàn khó nghe.
Người buồn, cảnh cũng chán phè!

Cẩm-thanh, Ng-văn-Khoản

Khuyến vợ nên đẻ

Khẩn khẩn bảo nhiều mới bảo nhiều,
Tôi khuyên, khuyên mụ đại trâm chiều,
Mụ ơi, mụ cũng tày điều đẻ,
Chớ đại như ai đẻ đến chiều.

Dạy con nên ngủ

Con ẹp lòng con, học lấy ngủ,
Ngủ ngon đã đủ mắt mỹ tì nhan.
Ra đường ai hỏi ai là thảo,
Con biết ! mười mươi cũng tại đây.

Nguyễn, Thanh-Lộ

Nhớ bạn

Lác đác mưa sa giục khách sầu,
Gợi làng mong nhớ trời canh thâu.
Nhớ hồi thuở mới khi đi hạng,
Nhớ ngón chuyên-tâm tính sự sầu.
Nhớ cảnh ngẫn ngơ sau cảnh vắng,
Nhớ người mong mỏi thấy người đâu !
Nghìn trùng cách mặt qua ngày nhớ,
Nhắn bạn với lời xét hộ nhau !

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Canh tàn chiếc bóng

Một mình trằn trọc canh thâu,
Tưởng người cố hữu bấy lâu cách vời.
Nhớ ai tầm tã lệ rơi,
Mạch sầu lai láng hồ vơi lại đầy!
Bâng khuâng như dại như ngây,
Cảm tình tri-kỷ biết ngày nào nguôi?
Ngẩng trông mây kéo phương trời,
Lòng càng áo não như khơi lòng sầu.
Cỏ hoa xanh ngắt một màu,
Dế kêu rầm rĩ thêm rầu lòng ai.
Tiếng gà xào xạc bên tai
Càng như giục khách hồn mai thần thờ.
Ruột tằm chín khúc vò tơ,
Ngắm nhìn bóng nguyệt càng ngơ ngẩn tình
Cho hay duyên nợ ba sinh...!

Ái văn Đỗ xuân Mai

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Mấy lời thỉnh cầu của người ốm

Bất cứ là nơi thôn quê, thành thị, hay là chốn thủy-tận, sơn cùng, đi đâu mà chẳng thấy thầy lang ta, do Hán-học xuất thân, nghệ thuật tinh vi được thiên-hạ ca-tụng công đức. Nhưng tiếc thay! — Mất cả lần hạt chân, cái số thầy lang dở cũng chẳng hiếm, đến nỗi kẻ có bệnh rụt rè sợ hãi, mời thầy thuốc mà không thực bụng tin thầy. Cái lòng tin thuốc đã hững hờ, người ốm vừa cầm chén thuốc vừa run, dẫu thuốc có hay cũng khó lòng được hiệu quả.

Bỉ-nhân đã nhiều lần trên tờ báo này phơi bày cái ý-kiến tại sao y-nghệ nước ta không được phát đạt phàn nàn cho kẻ ốm mỗi khi bệnh nặng, một ngày mời đến vài ông lang một tháng mươi mười lăm ông cũng có lẽ. Đã hay rằng nghề thuốc chưa được vạn toàn, vô luận là bệnh nào thuốc chữa cho tất được thuyên giảm, nhưng ta cũng không đừng trách vô số ông lang ta đã làm cho kẻ bệnh thác oan, ấy cũng vì học-vấn chưa được cao thâm, mạch lạc chưa được quán xuyến, đã vội vàng sắm sửa giò cầu, lọ sứ, đứng trước bệnh nhân ngôn luận âm dương thủy hỏa đặng cho tăng cái giá-trị của mình. Phần nhiều người ốm một chữ trong nghề thuốc không thông, lắm khi thầy lang cần phải biện bác để người ốm khỏi lo, và dốc lòng tin phục, nhưng thầy lang nói những tiếng khó hiểu, lý-thuyết huyền hồ, người nghe ú-ớ như vịt nghe sấm, đến người nói cũng vị tất có biết mình muốn nói cái chi chi!

Nghệ thuốc của ta đã dở — chẳng những dở vì người theo nghề chưa được thông thạo — mà lại dở cả cái tư cách làm thầy lang nữa.

Nghề gì chẳng vậy, cần cho tinh là phần cốt, nhưng thầy lang dẫu tinh-nghệ mình mà chưa đủ cái tư-cách xứng đáng, khó lòng được thiên hạ hoan nghênh.

Mời một ông lang, ông lang ấy đoán trúng bệnh hay không thế nào cũng cầm cố biên đơn bốc thuốc. Nếu bệnh có nặng thêm, ông lang nhất định không tới nữa.

Người nghèo, thầy lang biết bổng-lộc chẳng được là bao, thoái thác việc này việc nọ, không muốn đến tận nhà người ốm chữa bệnh, chỉ hỏi gián tiếp người đến mời, phỏng chừng mà kê đơn. Cái tư cách như vậy thực là hèn mạt, mà ông lang nào có cái tư cách hèn mạt ấy ta cũng nên bái-phục là ông lang bạo tay! Chẳng chẩn mạch, chẳng xem xét rõ ràng cũng cắt thuốc liều, ta chưa biết cái lương tâm thầy nghĩ sao, nhưng cái lòng can đảm ấy thực là phải sợ!

Chúng ta đi đâu cũng thường thấy thầy lang kể chuyện — phao ngôn hay là nói thực không rõ — đã chữa được bệnh kia bệnh nọ của kẻ này kẻ khác — Ấy cũng là một cách quảng-cáo, ấy cũng là một cách rao hàng; ai mà chẳng có quyền nói khéo; song le, đem tính danh của kẻ đã đến thụ ơn mình, đem tâm sự mà giãi tỏ riêng với mình, đem thân thể tật tàng mà bộc lộ trước mắt mình, cái cách quảng cáo, rao hàng ấy, không những là đáng chê mà lại có tội với xã hội nữa; Tiếc thay! nước ta chưa thi-hành cái luật khép án thầy lang đi rêu rao tên họ người ốm — Nếu luật lệ này chưa có, ta dám chắc rằng biết bao nhiêu người mang bệnh kín, sợ cái lưỡi cầu danh cầu lợi của thầy lang kia, mà phải âm thầm, chữa lấy hoặc chịu thân tàn tật một đời, có khi di-truyền cho con cháu.

Người ốm đã mang ơn khi nào lại phụ bạc thầy thuốc, các thầy cứ để cho người ốm tự liệu mà xưng tụng tài đức, có phải cái giá trị thầy thêm cao, cái danh thầy chẳng cần mà tự-nhiên nổi tiếng không?

Trong các bệnh tật có thứ bệnh xấu xa, nếu thầy đem đi công bố tên tuổi người đau, ai còn dám đến nhờ ơn tế-độ? Người ốm sợ thầy mà để không chữa, đem rải rác khắp nơi, thầy đã thiệt âm đức với chúng-sinh, còn đắc-tội vô hình với nhân loại nữa.

Đàn bà, con gái là người yếu ớt, có tính thẹn thò, nếu thầy trăm mưu, nghìn kế làm đục cái thân-danh của người, thầy có tội với nghề mình mà tiếng tăm thầy một đời nhơ nhuốc. Có kẻ bảo tôi rằng: « Người ốm chúng ta nên tìm thầy lang già mà mong ơn cứu khổ ». Nhời nói quá đáng nhưng cũng có lý-do. -- Một con sâu bỏ dầu nồi canh, bao nhiêu ông lang trẻ mắc tiếng nghi-ngờ vì một kẻ bất lương vô đạo.

Than ôi! Nghề làm thuốc khó lắm thay! Cái tư cách ông lang cao quý lắm thay! Chẳng phải là người song toàn tài đức, e lấy cái nghệ thuật của mình làm khí-giới sát nhân kia đấy.

Kẻ ốm này mong mỏi các ông lang có nhân-cách xứng đáng giải thoát thế gian khỏi vòng bệnh tật, thực không có lòng bài xích để các ông nản chí đâu.

Song le, các ông nào biết thực là dở nên giải nghệ đi, tìm việc xứng với tài mình ấy cũng là một cái ân to cho kẻ ốm chúng tôi vậy.

T. M. Sơn

HÀI ĐÀM

Nên cẩn thận...!

Cha dặn con:

— Con ơi! Mùa này là mùa viêm nhiệt, con đừng nên chơi nắng, có khi cảm đấy con nhé! con phải nên cẩn thận.

— Vâng ạ! nhưng cha ơi! sao con thấy ông X không chơi nắng bao giờ mà vẫn cảm luôn. Mùa nào cũng cảm đến mươi lần: nào xuân cảm! hạ cảm! thu cảm! đông cảm!

T.

Dư luận Nam-kỳ

Hạn chế tự-do mới được tự-do

Người ta ai cũng có tư-tưởng, lấy tự-do mà làm liều đi, thì tư-tưởng thành bông-lông; người ta ai cũng có luân-thường, lấy tự-do mà làm liều đi, thì luân thường thành điên-đảo; người ta ai cũng có đạo-đức, lấy tự-do mà làm liều đi, thì đạo-đức thành suy-đồi; người ta ai cũng có tri-thức, lấy tự-do mà làm liều đi thì tri-thức thành mơ-hồ; người ta ai cũng có tư-cách, lấy tự-do mà làm liều đi, thì tư-cách thành hư-hỏng. Ôi! Tự-do, tự do vậy, ra vì nó mà tư-tưởng bông-lông, luân-thường điên đảo, đạo-đức suy-đồi, tri thức mơ-hồ, tư-cách hư-hỏng ru? Than thay! Lấy đó mà bàn tự-do, thì thà rằng đừng tự do cho rảnh! Ai còn dám biểu tự-do là cái hạnh-phước lớn lao của loài người nữa. Tuy thế, nhưng mà phản-đối cái lý thuyết ở trên ấy, thì chẳng biết thế nào gọi là thiệt tự-do nữa vậy. Vì bằng nói là ta tự do đây! Ta đã tự-do, thì ta muốn làm cái gì thì làm, không còn kiêng nể chi ráo, pháp-luật cũng không hay tiết-chế được nổi, đạo-đức cũng không hay phạm vi được nổi, đến quá như vậy, thì e rằng cái hại tự-do không những làm cho tư-tưởng người ta bông-lông, luân-thường người ta điên-đảo, đạo-đức người ta suy-đồi, tri-thức người ta mơ-hồ, tư-cách người ta hư-hỏng mà thôi đâu; rồi đến đồng tiền phá bạc là cái người ta ai cũng tham muốn, cầu mà chẳng được, thì sự giết người lấy của, liền theo tự-do mà gây ra; sắc đẹp gái tơ, là cái sự người ta ai cũng ưa say, cầu mà chẳng được, thì sự tranh vợ cướp chồng, liền theo tự do mà làm loạn. Đem cái lòng tự-do của người ta ra mà soi, thì trong thiên-hạ này, không việc gì là không muốn làm, không việc gì là không dám làm. Nếu ai ai cũng cứ tự do thế cả, thì quốc-gia còn thành sao được quốc-gia, xã-hội còn thành sao được xã-hội; thế đến tranh cướp lẫn nhau, người nọ cũng như người kia, người này cũng như người khác, cũng bắt chước nhau mà chiếm phần tự-do của mình, như thế thì đến giết nhau chết, giống nòi vì đó mà tiêu-duyệt, quốc-gia vì đó mà bại vong, xã-hội vì đó mà đồi bại, nếu không đến thảm-trạng ấy không thôi vậy. Thế thì có gì mà nói tự do được nữa? Chẳng những là không có tự do, mà lại thành ra mình buộc lấy mình, mình lại gieo vạ vào mình, mình lại rước lấy cái đau đớn khổ não cho mình, mà hãm mình vào cái nơi không còn tự-do một chút nào nữa vậy.

Vậy bọn ta muốn cho mình được cái tự-do chơn chánh, thì dùng cách nào? Mà thế nào là tự-do?

Xin đáp rằng: Tự-do không phải là cứ ý mình muốn làm gì thì làm đâu! Muốn được tự-do thì phải hạn-chế cái tự-do của mình lại. Nghĩa là nhà nước lấy pháp-luật hạn-chế nhơn dân không được làm sự quấy, thì ta đừng phạm pháp-luật, một niềm theo lẽ phải mà ăn ở, không trái những điều trong pháp-luật đã hạn-chế mọi người; xã hội lấy đạo-đức hạn-chế người ta không được làm điều ác, thì ta phải trọng đạo-đức, một mực noi đường thiện mà đi hoài, không sai những sự trong đạo-đức đã hạn-chế muôn vật; như vậy, thì ở trong pháp-luật, ta cũng tự-do, đối với nhà-nước ta được tự-do, đối với xã-hội ta cũng tự-do, cái tự-do là không bao giờ mất, cái tự-do qui-hóa làm sao? Như trong một cái hội buôn, hội học hay chỗ học đường thì lấy chương-trình làm hạn-chế, ta giữ theo đúng cái chương-trình thì hội buôn kia, hội học kia, lẽ nào mà làm mất được cái quyền tự-do của ta?

Ôi! Pháp-luật dầu nghiêm thế nào, đạo-đức dầu cẩn thế nào, chương-trình dầu ráo riết thế nào, cũng không có thể làm cho ta là người không phạm pháp luật, không sai đạo-đức, không trái chương-trình, mà mất cái tự do, chẳng được ung-dung tự-do trong vòng pháp-luật đạo-đức, chương-trình với mọi người quốc-gia xã-hội, cùng hội buôn hội học, hay chốn học-đường kia được; làm gì mà chẳng tự do, thế mới là tự-do. Vậy tự-do, tự do hạn-chế được tự-do, tức là bảo hộ cái tự-do đó. Thế thì ta có nên hạn-chế tự-do của ta không?

Tôi xin trả lời một tiếng quyết hẳn rằng: Tự-do không có hạn-chế, thì không bao giờ được tự-do. Có hạn-chế tự-do mới thiệt là tự-do vậy.

N. C. M. Đ.

VIỆC HANOI

Nhân dịp lễ Ascension, nhà máy nghỉ không làm việc. Vậy số báo 1558 đến ngày thứ sáu 26 Mai 1922 mới ấn-hành.

Giá bạc. — Kể từ ngày 24 Mai này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 6 f. 60.

Quan Toàn quyền đi Haiphong — Đến ngày thứ hai tuần lễ tới nơi này, quan quyền Toàn-quyền Baudoin sẽ đi ô tô xuôi Haiphong thăm thành phố và hải-cảng. Ngài ở đó hai ngày là thứ hai và thứ ba.

Quan Thống-soái đi Sơn-tây. — Sáng hôm nay 24 Mai quan Thống-soái Blondlat cùng quan Thống-sứ đã đi ô-tô lên Sơn-tây. Các ngài vào thăng chùa Thông chỗ binh lính đóng, rồi mới vào tỉnh lị.

Quan ba hầu quan Toàn-quyền. — Quan hầu quan Toàn-quyền là đại-úy Thierry ở Saigon ra đã tới nơi ngày hôm qua.

Quan Thống-sứ đi Chapa. — Quan Thống-sứ Monguillot và quí phu-nhân chừng đầu tháng sau thì lên nghỉ mát trên Chapa tỉnh Lao-kay.

Hội-đồng Bảo-hộ. — Đến ngày thứ bảy 27 Mai thì Hội-đồng Bảo-hộ sẽ họp tại phủ Thống-sứ, có quan Thống-sứ Monguillot làm chủ tọa. Trong các vấn-đề xét tại kỳ ấy thì phần nhiều là việc chống án của bọn Lạng-sơn bị Hội đồng Đề-hình kết án hôm nọ.

Hội-đồng Đề-hình. — Đáng lẽ hôm nay thì các quan trong Hội-đồng Đề-hình lên Cao-bằng, nhưng quan Đốc-lý Dupuy là chánh Hội-đồng ấy lại phải nghênh tiếp quan Toàn quyền ngày thứ hai này tại Haiphong thì Hội-đồng Đề-hình lại hoãn đến bữa khác.

Có lẽ thứ tư hay là thứ năm thì các quan mới đi Cao-bằng.

Quan quyền Khâm sứ Friès đã lãnh chức. — Quan quyền Khâm-sứ Friès xứ Trung kỳ có điện ra Hanoi trình quan Toàn-quyền rằng ngài đã nhận việc từ bữa 20 Mai.

Các công sở nghỉ lễ. — Đến mai là ngày lễ Ascension (Đức chúa Jésus lên trời) thì các Công-sở đều nghỉ cả.

Việt-Nam thanh-niên hội. — Cuộc diễn thuyết của M. Monet là nhà sáng lập ra « Việt-Nam thanh niên hội » (Foyer des Etudiants Annamites) tại nhà Công-quán hội Khai-trí tiến đức ngày chủ nhật vừa rồi thế nào thì bản báo đã nói qua rồi, nay tưởng nên thuật lại mấy điều nữa về cuộc diễn-thuyết ấy để độc giả được hiểu rõ cái chủ-nghĩa của hội là thế nào.

Nói về việc khai dân trí xứ này là việc quan Albert Sarraut rất nê cần đến xưa nay thì ông Monet có nói rằng các khoa học ai cũng vẫn biết rằng là có ích, nhưng nếu chỉ chuyên trí riêng về một đường khoa học thì lòng người thành ra khô-khan quá mà khoa học chỉ đào tạo nên được những người làm quan chức làm công thương biết lo lấy lợi quyền riêng của mình, mà không có cái chi cao-thượng hơn nữa.

Ấy cũng vì muốn khiến cho lòng người được phấn khởi lên mà nay ông Monet mới dựng ra hội Việt-Nam thanh niên này. Rồi ông công bố cái chương-trình của hội về đường tinh thần và đường vật chất là thế nào và những việc của hội đã làm rồi thế nào. Nhưng công cuộc đó, hội thật được nhờ quan cai-trị Marty đã hết lòng giúp cho Ông nói đến đó thì cử tọa đều vỗ tay hồi lâu cám ơn quan Marty.

Ông lại nói hội phát đạt cũng là nhờ về sự tận tâm của M Tài là hội-trưởng cùng M. Toàn là thư-ký của hội. Nhưng nếu hội hãy còn gặp phải mấy điều ngăn trở là tại có người không xét kỹ mà đem lòng ngờ vực, tự ý mình mà đoán cho hội làm những công việc này việc khác. Ông Monet có đọc lại cái khoản điều-lệ của hội cấm ngặt không được bàn đến những việc chính-trị và tôn-giáo ở trong hội. Ông có mời những người hay ngờ vực đến hội mà xem xét công việc của hội.

Khi ông diễn xong thì cử tọa đều vỗ tay hồi lâu và hơn một trăm người xin biên tên vào hội.

Xin nhắc những người không dự cuộc diễn-thuyết hôm đó được biết rằng kỳ đại hội-đồng sau bầu cử Hội-đồng trị-sự và các tiểu Hội-đồng định vào ngày 1er Juin, hồi 8 giờ tối.

Tôi cần mua phiếu QUỐC-TRÁI, hạng vô danh, bất cứ năm nào. Xin đem đến nhà M. LÊ-ĐÌNH-CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier), TÍNH GIÁ RẤT CAO. 3232

Cuộc thi thơ. — Độ này nhiều ngài có thơ dự cuộc thi của cô Ngô-thị-Quyên đã nóng ruột chỉ những mong chóng đến ngày xuất-bảng. Nhưng xin nói để các ngài biết rằng ta không nên muốn cho Hội-đồng điểm-duyệt phải chấm vội, vì chấm vội thường hay di-tài.

Một cuộc diễn-thuyết về địa-chất-học. — Đến tối thứ sáu 26 này hồi 9 giờ M. Jacob là giáo-sư trường Cao-đẳng bác-vật thành Toulouse chánh sở Nghiên-cứu địa chất ở Đông-pháp sẽ diễn-thuyết tại phòng Hội-đồng tòa Đốc lý.

Nguyên ngài sắp sửa về qui quốc và sẽ diễn thuyết tại Địa-chất liệt-quốc hội (Congrès International) ở thành Bruxelle về những sự nghiên-cứu của sở Địa-chất Đông-pháp từ lúc sáng lập đến giờ thì ngài có ý nói chuyện cho hội Địa dư Hanoi được biết trước.

Việc làm nhà cửa ở thành-phố (tiếp theo). — Nói về nghị-định ngày 28 Juin. Nghị-định ấy có một điều nói rằng:

« Các phòng ở, bề chỉ một bên có không-khí với ánh sáng vào được thì bề dài không bao giờ được quá một lần rưỡi chiều ngang ». Cứ như vậy thì những nhà hẹp đất không bao giờ làm lại được.

Sau nữa các ông hội-viên lại giải bày với Hội-đồng về mấy khoản sau này:

1o Việc lấp đất trước khi làm nhà — Hễ ai xin phép làm nhà thì sở Vệ-sinh bắt phải lấp đất đã rồi mới cho phép. Bây giờ xin rằng cho phép làm nhà trước rồi hãy bắt lấp sau.

2o Việc xét địa-đồ nhà và việc sở Vệ-sinh bắt sửa đổi lại địa-đồ ấy. — Trước khi làm nhà thì phải đem trình địa-đồ cho sở Vệ-sinh xem có bắt thay đổi gì không... thường không sửa đổi ngay một lần cho xong, thành thử người xin phép cứ phải chầu chực mà đi làm mấy lần mới xong. Vậy nay xin cứ xét một lần cho kỹ, rồi có bắt sửa đổi thì xin sửa đổi làm một lần cho.

3o Việc làm đình chùa. — Về việc làm đình chùa thì các ông xin Hội-đồng đặc cách miễn lệ theo đúng như lề lối vệ-sinh, như là đừng bắt làm nhiều cửa lắm, hay là bắt chừa 30 thước sân.

Nói về các nhà từ ba thước bề ngang trở xuống. — Mới rồi sở Vệ-sinh có dự thảo một tờ nghị-định rằng phàm các nhà bề ngang từ ba thước trở xuống, thì cấm không được làm lại hay chữa lại. Nhưng xét ra thì ở Hanoi ngày nay có đến 4000 nhà chật hẹp như thế. Nếu Hội-đồng mà ưng thuận như vậy thì chẳng hóa ra thiệt hại cho các gia-chủ ấy dư, vì đã không được làm lại chữa lại thì còn bán cho ai mua nữa.

Nói tóm lại là các ông xin Hội-đồng mấy điều sau này:

a) Sửa đổi lại các nghị-định thuộc về vệ-sinh nhà ở. Việc sửa đổi ấy nay có thể giao cho một hội-đồng có các quan chức, các thầy thuốc, các kỹ-sư, các nhà công-tác, công-thương, gia-chủ Tây Nam.

b) Đặt tại tòa Đốc-lý một phòng vẽ để xét địa đồ và đơn xin phép làm nhà, các gia-chủ cần hỏi han điều gì về việc làm nhà thì sẽ chỉ bảo cho mà không lấy tiền. Phòng vẽ lại sẽ nhận cả việc chữa địa đồ của các nhà xin phép cho hợp lệ. Như vậy thì được việc cho nhân dân Annam lắm mà lại tránh được mấy thầy ký vẽ cứ vẽ bậy để người ta cần đến mình lại phải nhờ mình vẽ lại cho.

c) Dặn viên coi công việc ở phòng Vệ-sinh phải tiếp đãi người Annam cho tử tế.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

Nº 37

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả: NGUYỄN-HẢI

Vua *Sắc-lê* nhớ Cến, rùng mình mà phán hỏi rằng:

— Bá-tước là người đã chứng kiến cái lúc cuối cùng của vua cha trẫm?

— Chính phải đó, tâu Hoàng-thượng!

Nhà vua rằng:

— Than ôi!

Rồi quay lại nói với *Ghi-mô*, Cặp mắt khôn ngoan lanh lợi của ông già nhìn như muốn đoán ý nhà vua:

— Chẳng hay, chú ngươi là *La phe* bá-tước có ở quanh vùng này chăng?

Ghi-mô thò tay qua hàng rào mà chỉ cái nhà đỏ trắng:

— Kia.

— Bây giờ bá-tước có ở nhà?

— Ở phía sau, dưới bóng cây rẻ.

Nhà vua rằng:

— *Ba-rg*! trẫm không muốn bỏ lỡ một dịp rất quí báu này để tạ ân một nhà quí-phái, mà họ nhà trẫm đã chịu một cái gương trung thành và quảng-đại thay! Phiền nhà ngươi giữ giùm ta con ngựa.

Nhà vua vứt dây cương vào tay *Ghi-mô*, rồi một mình vào nhà *A-tô* như vào nhà một người bằng vai vậy. Nhà vua đi bên phải nhà, thẳng vào lối trồng cây rẻ *Ghi-mô* vừa chỉ. Sự đó thật dễ, vì những cây to ấy đã đầy những hoa những lá, ngọn cao hơn hết thảy cây khác ở xung quanh. Vào đến lối đi ấy, dưới chân ánh sáng mặt trời rọi qua từng lá chỗ nhặt chỗ thưa, *Anh* hoàng thấy một nhà quí-phái đang dạo chơi, hai tay chắp sau lưng, dường như đang vơ vẩn nghĩ một điều trong sạch. Hẳn nhà vua đã nhiều lần sai người kể lại hình dung nhà quí-phái này nên mới không rụt rè, đi thẳng ngay đến gần *A-tô*.

La-phe bá-tước nghe thấy tiếng chạy đi, thì ngẩng đầu lên. Bá-tước thấy một người lạ, có dáng phong lưu cao quí, đi lại gần mình thì ngả mũ đứng chờ. Vua *Sắc lê* đệ nhị đứng cách xa vài bước, cầm mũ xuống tay, rồi dường như trả cái dáng bộ của bá-tước mà rằng;

— Bỉ-nhân đến đây để làm một điều bổn-phận. Đã lâu nay bỉ-nhân vẫn giữ một mối thâm ân, nhưng mong đến ngỏ cùng bá-tước. Bỉ-nhân là *Sắc-lê* đệ nhị, con trai *Sắc-lê Sĩ-tư ất*, từ vì bên *Anh*-quốc khi xưa và táng mệnh trên đoạn đầu đài.

A-tô nghe đến cái tên danh tiếng ấy thì rùng mình, nhưng lại trông thấy người trẻ tuổi ngả mũ đứng trước mặt mình mà giơ tay cho mình, thì cặp mắt đẹp đang trong trẻo bỗng bị hai giọt nước mắt làm cho mờ ám trong một lát. — *A-tô* cúi vái một cách rất cung kính. Nhưng nhà vua nâng lấy tay mà rằng:

— Bá-tước thử coi quả-nhân đã khốn cùng chưa. Ấy ngẫu-nhiên mà quả-nhân mới được gần bá-tước. Than ôi! lẽ ra những người trẫm yêu trẫm cần phải ở gần mình trẫm, vậy mà trẫm chỉ được ghi nhớ lấy công phu của những người ấy trong lòng, ghi nhớ lấy tên trong trí. Thành ra vì nếu tên gia tướng của quả-nhân không nhận được người nhà bá-tước, thì quả-nhân đã qua cửa nhà bá-tước như qua nhà một người lạ vậy.

A-tô dùng lời nói mà trả lời đoạn thứ nhất câu nói của *Anh*-hoàng, vái một cái thật dài mà trả lời đoạn thứ hai:

— Phải, phải, Hoàng-thượng đã thấy những ngày rất xấu!

Vua *Sắc lê* đáp:

— Mà, than-ôi! Những ngày xấu hơn nữa có lẽ lại sắp tới nơi đây.

— Tâu Hoàng-thượng, nên hi vọng.

Anh-hoàng lắc đầu mà rằng:

— Bá-tước bá-tước! Quả nhân đã hi-vọng tới tối hôm qua, mà quả-nhân thật một lòng mộ đạo mà hi-vọng, quả-nhân xin có lời thề.

A-tô nhìn nhà vua dường như muốn hỏi. Vua *Sắc-lê* rằng:

— Ô! Chuyện này dễ kể. Quả-nhân đã khánh kiệt, phải đi đày, bị người ta khinh bỉ, nên mới đành nhịn nhục mà quyết một phen cuối cùng nữa. Trên cao kia há chẳng có chữ đề rằng hạnh-phúc, tai nạn của nhà quả-nhân muôn ngàn năm đều do nước *Pháp* đó dư? Vì bá-tước là một người *Pháp* đã đi kèm bên hữu vua cha quả-nhân trong trận, và đã đứng dưới chân pháp-đài trong lúc vua cha quả-nhân băng-hà thì hẳn bá-tước cũng hay điều đó.

A tô khiêm nhượng mà rằng:

— Tâu Hoàng thượng, thời bấy giờ không phải chỉ có một mình ngu hạ. Bạn ngu-hạ với ngu-hạ bấy giờ chẳng qua chỉ làm hết phận sự con nhà quí-phái mà thôi, Nhưng nếu Hoàng-thượng làm hân-hạnh cho ngu hạ mà kể...

— Phải đó. Quả-nhân đã có người trợ lực, quả-nhân còn ngập ngừng chưa nói, xin bá-tước thứ lỗi nhưng quả-nhân là một người trong họ *Sĩ-tư-ất*, hẳn bá-tước cũng hiểu, bá tước hiểu hết mọi điều, cái tiếng đó nói ra khi khó. Quả nhân nói rằng quả nhân có người trợ lực, là quốc-trưởng nước *Hà-lan*, anh họ quả-nhân: Nhưng không có nước *Pháp* giúp đỡ hoặc ít ra cũng cho phép, thì quốc-trưởng không dám tự quyết. Quả nhân mới sang đây để xin *Pháp*-hoàng điều đó, *Pháp* hoàng đã chối từ

— Nhà vua đã chối từ, tâu Hoàng-thượng?

— Ô! Không phải nhà vua. Nói cho phải ra thì không phải *Lô-y* hiền đệ của quả-nhân từ chối, nhưng đó là *Mã-da linh* công.

A-tô cắn môi không nói. Nhà vua thấy vậy thì lại nói rằng:

— Có lẽ bá-tước nghĩ quả-nhân phải biết trước sự từ-chối đó?

La-phe bá tước rất cung kính mà trả lời rằng:

— Quả ngu-thần vốn biết người *Ý-đại-lợi* ấy dài tay.

— Quả-nhân định làm cho tới cùng đường, và biết trước ngay cái số-mệnh của quả-nhân, quả-nhân mới nói với vua *Lô-y* rằng quả-nhân không muốn để lụy đến nước *Pháp* và nước *Hà-lan*, quả-nhân định liều thân một phen này như lần trước, và hỏi vua em cho xin hai trăm nhà qui-phái hoặc cho vay một triệu *phật-lăng*.

— Vậy chớ sao, tâu Hoàng-thượng?

— Vậy mà vua em quả-nhân đã từ chối, bá-tước coi đó có phải quả-nhân đã thất ký hi-vọng!

— Hoàng thượng cho phép ngu-thần tâu qua một điều trái hẳn. Tâu Hoàng-thượng, ngu-thần vẫn thấy trong những lúc thất-vọng thất nhiên nảy ra lắm cái hạnh phúc không ngờ đến được.

— Đa tạ bá tước, được thấy những tấm lòng qui-hóa như bá-tước thật là qui-hóa lắm thay! Nghĩa là một lòng tin ngưỡng Thiên Chúa và đạo quân-vương nên mới thấy một triều vua dù sụt xuống đến đâu cũng không thất vọng. Nhưng tiếc thay, giờ không còn gì cứu vớt được quả-nhân nữa. Này, bá-tước ơi, quả-nhân đã một lòng ninh ninh như vậy, nên đã cùng lão-bộc *Ba-rg* quay về nơi đày đọa. Quả-nhân trở về ngậm tủi nuốt sầu ở chốn ẩn dật của xứ *Hà-lan* cho quả-nhân nương tựa. Ở đó, bá-tước hãy tin cho, ở đó thật là xong cả mà rồi cái chết tới mau. Khi thân thể bị linh hồn gặm nhấm, khi linh hồn muốn rút về trời, thì thường kêu gọi cái chết!

(Còn nữa).



ĐỒNG-HỒ VỎ KÈN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt, nhất hạng
Có vỏ vàng đeo tay bằng giá rất đẹp

Mặt có kim sáng về đêm, có mem giờ bán đêm

Giá . . . . . 5 $ 75

BÁN Ở HIỆU :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

3009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thứ khác, sau nhờ mà làm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin sáo ngài từ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi,

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

RỦI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chốt nhe cả, nay hỡi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời vội nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có hiểu mà không chữa đi, thì trong 60 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao chi sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn, hết.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bạc nhược đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì xin chữa bệnh đi mới được.

Vậy nơi viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa súp, cũng một lọ, thì ít ấy khỏe-mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một lít . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

một lít . . . . . 12 $ 00

Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá bạc khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ . . . . . 4 f. 45

Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80

Sáu lọ . . . . . 24 f. 50

Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bộ bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người chết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh lấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đi. Thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bảo-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Bằng tiểu-học Cao-đẳng tây. Trong danh sách các cậu trúng tuyển kỳ thi bằng tiểu học Cao-đẳng tây (Brevet d'Enseignement primaire supérieur) đăng báo ngày hôm qua thì mừng rằng có tên MM. Bùi-văn-Giêu và Bùi-thọ-Vinh là cháu ông Bùi-San-Quế, Lương phòng ở tòa án Hanoi. Vậy xin có lời mừng ông Quế và hai cậu.

Ngoại quan-lại. — M. Hoàng-huy-Giao, tri-châu hạng ba, châu Thượng lang (Cao-bằng), được nghỉ 14 ngày, về Hải-dương.

M. Ng.-xuân-Sinh, thừa phái hạng năm, nay tạm quyền việc châu lỵ.

M. Ng.-ngọc-Huyến, thừa phái hạng nhất tỉnh Bắc-ninh nay đổi đi Hà-nam.

Ngạch bình sĩ. — M. Hà-văn-Thảo, chánh cửu phẩm đội trưởng (9-1) quyền sung suất-đội lính cơ tỉnh Bắc-kạn, nay bổ châu-lỵ Nghĩa-lộ (Yên-bái).

M. Ng.-đình-Thanh tùng cửu phẩm đội trưởng (9.2), quản làng Yên-sở (Cầu đông), quyền sung suất-đội lính cơ tỉnh lỵ, nay về hưu trí được thăng chánh cửu phẩm đội trưởng (9.1).

M. Dương-văn-Tích, lính cảnh sát tỉnh Bắc-giang được từ dịch.

M. Ngô-trí Thế, mõ-gõ bổ lính cảnh sát tỉnh Bắc-giang, thay M. Tích, miễn bổng là 120 đồng.

Ngạch khán hộ. — M. Lê-văn-Chinh, khán-hộ nhà thương Hanoi, nay đổi đi Yên bày.

M. Trương-văn-Tỷ, Khán hộ tại nhà thương Hanoi được từ dịch.

Ngạch canh-nông. — M. Nguyễn-khắc-Thảo, nông cán tập sự, nay được thăng nông cán bang sáu.

Đổi tên. — M. Đào-văn-Đăng, quản làng An-dương huyện Hải an (Hải-phòng), được đổi tên là Đào-ngọc-Lý

M. Đặng-văn-Dương, quản làng Kim-anh (Phúc-yên), được đổi tên là Ng.-văn-Quý.

Kỳ thi trên xe điện. — Hồi 12 giờ 20 trưa hôm nay chuyến xe điện Á Bờ (Đ vào Hà-đông, khi đến phố bảng trầy, có một người lái buôn bè tên là Nguyễn-văn-Luyện cũng lên xe trong mình giắt nhiều tiền, lúc bấy giờ có thằng ăn cắp đến gần chực cắt dây lưng, nhưng may người khám về xe điện trông thấy, liền tóm lấy, bắt nó đưa cho người mất của giữ, xe điện đến cổng nhà thương bài phước thì nó ở tè nhảy xuống. May người lái chưa mất gì.

Cẩn cửa ăn cắp. — Theo giấy ấy-ca-ăn của quan Dự-thẩm Hanoi, số Cảnh-sát đã cho hỏi về việc một đứa lấy vàng diệp ăn cắp đem cầm Vạn-hảo.

Trốn về Tàu. — Cũng theo giấy ấy-ca-ăn trên ấy sở Cảnh-sát đã tìm tới về việc thím Woy-moc-Shie trốn về Tàu.

Ai bắt được? — Tối hôm qua, tôi đi chơi mát, có đánh rơi cái kính, cả bao hằng nhung đỏ, một mặt thêu cành hoa, một mặt thêu ba chữ Phúc-Lộc Thọ, giây chỉ đỏ, có 2 hột vàng. Ông bạ nào bắt được xin cứ đem lại số *Trung-Bắc tân-văn*, phố hàng Bông số nhà 61-63, xin có tiền hoa hồng.

3265

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **0 $ 09**

KỲ AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0 , 40**

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0 , 60**

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng cổ-động việc công-thải. — Ngày 23. M. Gué là phó Đốc lý thứ nhì, hội-trưởng hội đồng cổ động công-thải Đông-pháp có hội các công hội-viên lại tòa Đốc-lý lúc 10 giờ. Quan Đốc-lý Dupuy không tới hội đồng lỹ, có chuyện đạt cho các hội-viên những lời cảm ơn của chính-phủ vì hội-đồng đã hết sức cổ-động cho thành-kết quả.

Quan Đốc-lý lại nói rằng dân Annam ở Haiphong phần nhiều là dân mới đến ngụ cư cả chứ không như các tỉnh cũ ở trung-châu, thì mà hội-đồng lại cổ động được công-hiệu thì lại càng đáng khen lắm.

M. Gué có thay lời Hội-đồng mà cảm ơn quan Đốc-lý, sau này ông sẽ đệ trình quan Đốc-lý một tờ tư thưởng cho những ông xứng đáng hơn cả.

— **Tại nhà hội Tri-tri.** — Chiều chủ nhật 21 Mai các cụ học-sinh trường Pháp-Việt và mấy nhà nhiệt-thành về âm-nhạc đã họp tại nhà hội Tri-tri để luyện tập âm-nhạc để giúp cuộc diễn-kịch ngày 30 Mai này mà hội Tri-tri sẽ tổ chức lấy tiền giúp vào việc công ích.

Ông hội trưởng Tri tri cùng các viên tòa trị sự đến chứng kiến thấy các nhà tập âm-nhạc đạo những khúc nào là theo lối cũ của ta, khúc nào là theo lối mới họa với nhạc tây, nghe rất là êm đềm nhĩ nhặn. Ban nầy tuy mới nhóm họp ngày nay tại nhà hội, nhưng xem ra các viên trong ban lấy đều là những người có tài về nghề lấy cả và cũng đã luyện tập thành thuộc lắm. Ông hội-trưởng hội Tri-tri và cử tọa đều khen ngợi và khuyến khích nên luyện tập cho thành một ban âm-nhạc cho xứng đáng thì hội Tri-tri sẽ tán thành cho mọi việc.

Haiphong là một thành phố lớn mà sẽ có một ban âm-nhạc ta cho đứng đắn để đi đương tình-thần cùng giúp cho các cuộc công-ích thì hay lắm Thực mong lắm vậy !

N. D. H.

VĨNH-YÊN

Việc phát lương cho các viên trợ-giáo các làng. — **Bản quán tiếp được bài sau này, cử nguyên-văn đăng báo, còn ý-tưởng thế nào thì bản quán để nhường các ông trợ-giáo các nơi :**

« Nguyên ký báo 10 Mai 1922 tôi thấy có bài của thầy trợ giáo trường Xuân-lôi, huyện Đông anh, tỉnh Phúc-yên đăng xin quan tỉnh phát lương bằng *mandat* để lên tỉnh lĩnh chứ không thuận lĩnh lương ở nhà quan huyện.

Nếu quan trên mà y lời xin ấy thì là một sự khó khăn cho chúng tôi lắm, vì các trường Sơ-đẳng thường nhiều trường ở xa tỉnh lỵ, và nhiều trường không tiện đường xe lửa. Như thầy trợ-giáo ở trường Xuân-nội thì tiện đường xe-lửa, khi lên tỉnh lĩnh lương thì phí-lộ chẳng hết là bao. Còn như chúng tôi ở các trường xa tỉnh lỵ mà phải đến tỉnh lĩnh lương thì tốn phí bết hai ba đồng bạc xe và thêm sự vất vả mà mất nhiều thì giờ nữa. Lĩnh lương ở huyện thì tiện vì đường sá không xa là mấy, khi nào chúng tôi bận việc không lên huyện được, thì chúng tôi nhờ ông chánh-lộng lên việc quan nhân thể lĩnh hộ, như thế thì được tiện cho chúng tôi lắm. Vậy xin nhà-nước xét cho, mà cứ giao lương về quan huyện để chúng tôi lên lĩnh thì được tiện hơn.

Trợ-giáo Sáp-mai,
Nguyễn-đình-Phan.

HẢI-DƯƠNG

Thói xấu nên chừa. — Tôi đọc báo *Trung-Bắc tân-văn* ngày 18 Mai 1922 thấy bài « Thói xấu nên chừa » (về mục Hải-dương), của một người làng Trác-lâm lại cảo, nói rằng nhân một đám cưới, các cụ trong làng, theo tục làng, ra chăng dây đóng cổng để lấy tiền. Tôi lấy làm ngạc nhiên, vẫn biết rằng xưa nay lệ làng không có thể bạc giờ, sau mới biết rõ ra là đám cưới hôm đó, có đóng cổng thực, có chăng dây thực, nhưng chẳng qua là tỏa mấy đưa đầy tớ kiết trong làng nó làm để xin tiền họ nhà giai, chứ đó là lệ thường ở nước Nam trong những việc vui mừng như vậy, chẳng lẽ gì là xấu, nói tóm lại không phải là tục riêng của làng Trác-lâm, mà cũng không phải là các cụ trong làng ra chăng dây đóng cổng để lấy tiền, như lời của người lại cảo ấy. Khá trách người lại cảo nói không được đích, lời lẽ hơi sống suộng. Người lại cảo tự xưng là người làng Trác-lâm, nếu có phải là người làng Trác lâm, thì thực là một người dân khinh, và chẳng xưa nay trong làng mình có tục lệ thế bao giờ, mà dám nói là tục lệ của làng mình, giả sử có tục lệ như thế thì thiếu chi cách làm bỏ tục lệ, lẽ ấy đi, hà tất phải đem phô lên báo-chương, để Trung-Nam-Bắc tam kỳ đều biết là làng mình có tục lệ đáng bỉ như thế. — Trong cả huyện Tiên-lỳ, từ xưa đến nay, có lẽ làng Trác-lâm, Văn-lâm, Phong-lâm (bay ba làng như một) là có nhiều người xuất ngoại, cạnh tranh trong hoàn trường cũng có, cạnh tranh trong thương-giới cũng nhiều. Cái trình độ văn-minh khai-hóa cũng đã tiêm nhiễm nhiều, cái gì là dở, cái gì là đẹp, cái gì là xấu, cái gì nên khen, cái gì nên chê, cái gì nên khinh, cái gì nên trọng, thì tất mắt cũng đã từng trông thấy, tai cũng đã từng ghe tiếng, đã mà bắt chước, làm gương cho hàng lũng hàng huyện, chớ có lẽ đâu mà trong làng lại để tục lệ như vậy.

Cứ mấy lời, viết lên tờ báo, để các độc-giả biết rằng lời cẩn người lại cảo đó là lời nói sai.

Cũng một người làng
Trúc lâm

PHÚ-THỌ

Ai tin. — Bà thân-sinh ra ông giáo Sảng dạy học trường tư mới tạ thế ở nhà thương sáng ngày thứ ba vừa rồi cất đám hồi 2 giờ chiều Hôm ấy có ngót một trăm học trò đi trước linh-cữu.

Thất cổ. — Mới đây ở phố Tân-hưng có nhà người thợ cạo không biết vì vợ chồng ghen tuông giận dỗi gì nhau mà đương đêm người chồng lén ngồi trên giàn lấy dây lưng thắt vào cổ. Sáng ngày vợ dậy đi thấy chồng nằm chết rồi ra cởi dây ấy ra thì người vợ thấy vậy mà lại cởi dây thắt cổ ra, rồi đi trình quan nói là chồng phải cảm chết. Quan xuống khám xét ra là thắt cổ, chớ không phải là cảm và nếu có đem ra mà thương quan thầy thuốc khám nghiệm cũng biết ngay là thắt cổ. Vậy đã giao cho họ hàng nhà nó đem chôn.

Thế mưng mà sau vợ tên thợ cạo tự lỷ lại thú với quan là thấy chồng thắt cổ nằm đó tưởng là chưa việc gì nên có ý lại cởi thảo để chồng khỏi chết. Ấy cũng chỉ vì trong gia-đình có sự bất bằng mà tron đây phải buộc cổ vào trong như không. Ghê thay !

TUYÊN-QUANG

Nhà công-quán — Bản-quán nhận được bài sau này của một nhà học báo gửi lại :

Ngày nay tiếng chuông cảnh tỉnh, ngọn gió tân văn, đã lay động khắp chốn hang cùng ngõ hẻm, để giục giã đồng-bào ta nên tuân tự theo ngọn cờ *Bảo-hộ* mà thẳng bước lên con đường văn-minh tiến bộ. Song le, điều cốt yếu thứ nhất là *văn-đề khai dân trí*. Nhà nước Bảo-hộ tự khi cầm quyền chính-trị cho dân ta, vẫn hằng chú ý về việc học-chính. Những sự kết quả ta đã được mục-kích đã làm cho chúng ta vui lòng mà hi-vọng rằng một ngày kia sự học sẽ phổ thông trong khắp chốn dân-gian.

Vì phần đồng-bào ta cũng nên thể cái lòng quảng đại của Thượng quốc mà khuyến khích cho ai nấy đều một dạ xu-hướng vào con đường học-vấn là cái then chốt cho bộ máy tiến hóa của loài người, mà thứ nhất là cho một dân-tộc trình độ hãy còn thấp kém như dân Việt-Nam ta.

Ngoài giả những học-đường, thiết tưởng những nhà hữu-tâm về đường giáo-dục cũng nên cổ vũ mà lập nên những hội đại khái như hội « Tri-tri » để truyền bá tư-tưởng, học-thuật Âu-tây và thứ nhất là văn-chương Pháp để đồng-bào ta được có chỗ học tập cho rộng kiến văn và mở mang trí-thức, nói tóm lại là để giúp cho sự học một ngày một thành-thường thêm ra.

Ít lâu nay, xem trong báo thấy nói đến hội khuyến-học ở Bắc-ninh để thành lập và mục-đích là để khuyến-khích về sự học lập văn-chương và các khoa cách trí. Thực là một công-việc hữu-ích đáng nên tán-thành vậy

Vì thế mới rồi quan ân Đốc-dương-Thanh hợp ý với ông Trần-Vượng (Thủ-) và các viên tòng sự tỉnh Sử, cũng các ông sở khác để khởi xướng lên việc tổ-chức lên một cái Công-quán để cho quan thân trong hàng tỉnh có chỗ tới lui trò-chuyện, đọc sách, xem báo, giảng luận văn-chương và các khoa học để bổ đường thêm cho đường trí-thức.

Sách Nho có câu « Nhân cư vi bất thiện », vậy thiết tưởng công quán sẽ là một nơi họp mặt để các bội-viên trong khi rảnh công-việc công những ngày hưu hạ được sẵn những cách giải-trí rất là tao nhã và hữu-ích, còn hơn là đem dùng thì-giờ qui báu của mình vào những cuộc tiêu khiển khác thậm là vô vị, vừa hại cho tinh thần, vừa hại cho sức khỏe.

Về chăng trong đám đông người tụ họp ở chốn thanh Tuyên, nào là người công sự nhà nước, nào là thân hào công những người buôn bán phần nhiều là ở trung-châu lên đây cả, vậy cũng cần có một cái cơ quan để liên hợp nhau lại cho tinh hữu ái ngày thêm bền chặt, ngõ hầu mỗi có thể cùng nhau bàn luận điều hơn lẽ thiệt, giúp đỡ lẫn nhau mà trả liệu những việc có thể bổ ích hoặc về đường tinh thần, hoặc về đường vật chất mà vẫn giữ trật tự không bỏ trái với lòng bảo dưỡng của qui Bảo hộ để ra tay tế độ mà dìu dắt chúng ta nơi theo một con đường quang minh chính đại.

Vậy đã tổ chức công-quán vừa mới phát hiện thì được phần nhiều các quan thân trong tỉnh đến nhiệt thành hoan nghênh. Cả đến các qui quan, thứ nhất là quan chánh và quan phó Công-sứ cũng tỏ lòng tán thành và đem lời vàng ngọc mà khuyến bảo cho, để biết lối mà đi cho được đến nơi đến chốn. Cái lòng quang cố của hai ngài đã làm cho những người khởi xướng lên việc lấy rất cảm kích và hết sức bền tâm vững chí, chắc là công việc sẽ hoàn bảo. Hiện số hội viên cũng đã đông, kỳ giả có thể nói rằng hội đã trải qua được những nỗi khó khăn lúc ban đầu mà nay chỉ còn đợi ngày khánh thành nhà « Công-quán » nữa thôi vì đã định liệu đâu vào đấy cả rồi. Tuy nhiên, cũng có số ít người đối với hội rất là lãnh đạm, song le đó là một điều tự thường trông thấy và thứ nhất là vì có người mình hoặc hay quá thiên về tư lợi, hoặc không kiên nhẫn chí a-dua lão đảo, dẫn đến sinh ra chán rồi đặt điều nọ tiếng kia, mà có khi làm nản lòng người khác. Ôi ! những hạng người ngạnh trở ấy ta nói làm cũng bằng thừa, ta nghĩ đến chỉ thêm bận trí, vậy ta nên các ra một bên mà cổ công cùng sức nơi theo cho tới mục đích đã định. Điều-lệ hội lập thành đã lâu, nhờ ơn quan Cách-sử đã để về phê Thống-sứ rồi, vậy chẳng mấy bữa nữa quan trên sẽ duyệt y cho thì nhà « Công quán » Tuyên-quang sẽ mở cửa mà thì hành các văn-đề đã nói rõ trong điều lệ và hợp với cái chủ nghĩa « khai-trí » mà ngày nay các nhà thức giả trong nước đang lưu tâm đến.

Kim-Xuyên lai cảo

PHÚ LÝ

Sét đánh. — Trận mưa chiều hôm 20 Mai ở gần ga Bình-lục có người đàn ông đi gặt về bị sét đánh. Người ấy quán làng La ở huyện Bình-lục.

Xe-lửa nghiền đứt đầu. — Sáng hôm 21 Mai, người ta thấy ở quãng đường xe-lửa, về địa phận làng Đại-cầu, có một cái thây người đứt đầu nằm ở tay mặt đường sắt. Hỏi ra thì người chết, ấy tên là Chất, con nhà hàng bánh ở phố Châu-cầu, hiện đã có vợ con. Có người nói là hắn vì bực về việc nhà mà tự tử.

NHÀ NGHỈ MÁT

Tại Sầm sơn (Thanh-hóa) có nhà nghỉ mát để cho người Tây và người Annam thanh thả có tháng hay là thêm ngày cũng được. Có phòng ngủ có đủ đồ dùng.

Có bến cơm Tây và cơm Annam.

Ai muốn hỏi thuyền đến gì xin hỏi tại nhà Tân-lợi.

Ở phố Paul-Bert, số 18, tỉnh Nam-định và ở phố Tourane mới, số 3, tỉnh Thanh-hóa.

3261

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ tư:
SẤY CHA CÒN CHỰC

Tối thứ năm:
PHẬT TỪ GIÁNG SINH

Tối thứ sáu:
LIỆT-PHỤ TUYỆT OAN

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 24 Mai đến thứ ba 30 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 6 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ ÉCLAIR

Các việc lớn trong thế-giới

LA FAUTE D'ODETTE MARECHAL

Phiên ảnh đời mỹ thuật bát phẩm

Bích-hoá đại 5 hồi.

HỒI THỨ 1 và 2

Nghỉ

LA FAUTE D'ODETTE MARECHAL

Chép tiếp hồi thứ 3, 4 và 5

Tuần-lễ sau có chiếu phiên ảnh

MADAME TALLIEN

Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ thứ tối thứ hai và chiếu thứ bảy

NHÀ BA MŨI

65 giây nói 328

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giêng riêng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sale mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Tạ-duy-Tư

LỄ ĐỘI CHỒ Ở

Xin các ông mua-bán, khi cần chỉ ở, muốn bán-quán gửi đến chỉ mới, thì gửi cho bản-quán sẽ giữ quản bảo, chớ lại thất nhà thì bản rã rằng vắng đấy, và gửi theo hai bản (0 $ 17) bằng tem cũng được) để chỉ, cho giấy quản không.

Bổ sẽ không gửi tiền theo thư nữa vì nhiều lần gửi thiếu phải thư nằng hoài.

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ấn-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ | **HANOI**

ĐIỆN-THOẠI SỐ 467

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được của nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KỸ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 1 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in lấy làm của thứ 2 ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi sang nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in, sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chiếu-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HƯU

Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng huynh Cựu Bảng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

THƯƠNG GIỚI TÂN-VĂN

Ngày 26 Mai 1932

Giá bạc

Kho Nhà-nước . . . . . 6 f. 60
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 60

Thư tới tàu đi

Tàu *Kubée* chừng 27 Mai thì ở Haiphong sẽ chạy vào Saigon và sang Pháp.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Djibouti đi chạy đi Colombo ngày 10 Mai.

Tàu *Amiral Pony* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Chambord* ở Marseille đi chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 9 Mai.

Tàu *Armand Béhic* ở Marseille đi chạy, sang Đông-Pháp và Nhật-bản ngày 6 Mai.

Đấu giá

Ngày 30 Mai 1932 hồi 10 giờ, tại sở Service maritime Haiphong sẽ đấu-giá lấy hòn cái phâu giữa con sông Bonnal ra mãi đến cửa Cấm.

Việc làm đặng là 84.514p.00.

Ký quĩ tạm 1.400 đồng.

NGÀI NÀO MUỐN THỨA ĐỒ ĐỒ TRẠM VÀ TRƠN THÌ XIN ĐẾN HIỆU

利 THUẬN-LỢI 順

37, phố Hàng Mã-Mây, Hanoi

Hiệu tôi làm được và vẽ được đủ cả các thứ tủ, bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, vân vân.

NGUYỄN VĂN-THUẬN

SCULPTEUR

37, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi

2094

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-postes)

Nhiều ông gởi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài tuy ra những tiền đồi chộ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

NHÀ PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh, địa giá . . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Bởi ấy, lại chuyên trị đã lâu năm, rễ nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được chiếu kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua, gởi thăng hay thuê tạm xin đến để mà hỏi. Cũ bán đã có nhà đặt dụng làm xe và bình, giá riêng cho các hiệu buôn lại. 2005

OMEGA

CÓ BÁN TẠI:

GRANDS MAGASINS REUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI ÂN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 14

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông ROLLE để chữa a-phiện
SOLUTION R. ROLLE
2 $ 50 một chai

Thuốc này ở trong Đông-dương không có thứ nào bằng được.

Goutte-à-MÉTHARSINATE
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu, bổ thần-kinh, mỗi thứng muốn tiêm vào gân, ống thuốc nay hay lắm.

Mấy thứ thần-hiệu hay hơn:
Các thứ thuốc chuyên sống ở các nơi tiêm vào gân như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bịnh Giang-mai

Thuốc ho có SIROP PECTORAL đặc-có ở nhà.
Thuốc lào chỉ người lạm dụng được thôi.

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nước = 2 $ 00 lọ 20 viên
thuốc bột = 1 $ 50 một chai

Chữa nơi chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: nặng thuốc mấy mà uống thuốc này cũng khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người phải lậu lâu.

Goutte-à-VIRGINI
1 $ 00 một lọ

Trị những bịnh con con, ai cũng người không dùng được, hay là thỉ bịnh kinh làu đến mình mẩy, bắt cứ bịnh gì mà, những thuốc này đều mau lắm. Ở trong thuốc này có thứ thuốc làm cho người ta ngủ đi, không biết đau đớn, mổ xẻ gì cũng được.

ĐỜ BỘC THUỐC
có bán có 2 thứ nước là HÓA-HỌC và ĐỜ THỰC-VẬT

Kinh-dinh 63 thứ thuốc tinh và nhiều thuốc về VIỆC-LÀNG, theo Citro và thuốc Pronto

Bán cuộn và bán bao kín

Bán sỉ cho các nhà bán lẻ

• THUỐC BÌNH 4
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bịnh giang mai bất kì mới hay cũ. Bịnh chưa có thì cho mấy thuốc này vào thứ nước đang bịnh thuốc này thì mấy chốc khỏi hẳn được. Thuốc này thì giống như thuốc Trần-Việt-Sinh, nội bộ các cho người ta bịnh. Muốn dùng thuốc này trong một chai mà mới thấy hay liền. Giá có 1 $ 00 một chai.

TAM TỈNH Y QUÁN

Hiệu chúng tôi nay có thầy thuốc ăn mạch, biết thợ bắt bịnh, trị bịnh biết nội ngoại các nguyên, luận lên các đạo, chế tạo tinh tế, hiệu nghiệm lắm lắm, dẫn chứng cực nguy cực trọng, mà số nặng phần còn chữa cũng được khi sinh khởi tử, giảm có lấy phải giá, nghèo cũng qua thì giúp để cho thực khởi, xin quý-khách nhận kiện Tam-Tỉnh-Y quán ở phố hàng Ma Mây, số nhà 91, Hanoi.

Xin kể các bịnh như sau này:

Nội thương ngoại cảm cấp bịnh, thời tiết sản hậu chư bịnh, tiểu nhi cam kinh tả lị chư bịnh, tinh trí kinh niên dan hạng dan tiêu, ho lao dam xuyễn, phù thũng cổ chương phương thập, bất toại, đau mắt mảng mộng, nam tử mộng tinh, gi tinh, lay tinh, lận tinh, bạch chọc ho cam, chi, dương suy, dân ba kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết hải, bạch đới, sinh đới.

Nhãn tiền đặc biệt giá:

Một chai thuốc nước thứ	0 $ 50
Ống thứ	0 60
Một hộp thuốc nước	1 00

2007

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rải, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiện.

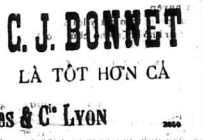
Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2043

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nặng buồi ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong cuộc giao-hợp, hàng quang, quí-thận và làm cho mau mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nặng buồi mà đã làm nhiều vậy các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là đỡ khổi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lắn với nước tiểu mà thành ra xanh và rồn rảy những vật bẩn đã sinh ra bởi sự nặng buồi.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buồi, và không cần lăng bệnh lâu được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nặng buồi thường hay sinh ra đau ngực hành, hàng quang, quí-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự uống buồi ấy lại cần chuyển sang chữa buồi, lắn sang qua thực mà sau lại chữa lâu đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi lâu được, mà không hại gì đến các khẻo cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 2006

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN

Tàu BẢO-THẠCH JADE) chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng Nam-định.
tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes, Lâm.
tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải phòng Kiến an.
tàu CHAMPAGNE chạy Hải phòng Hongay.
tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng Hải dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành

Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 261 2011

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để cho mọi người được hiểu biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy cần một quí ông nào mua thì gởi tiền cho; kẻ không có tiền gởi theo giấy mua thì bản-quán không trừ lời. " Mua báo thì chính là vẫn buộn nhưng mới thăng tây trở đi theo gió.

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán phân Phốt-phát (Phosphates) đến năm tháng mười gốt rồi mới lấy tiền; song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bằn của nhà nước nước (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái. (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến kỳ giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giữ lại cái giấy mà lấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà lấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số lấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cắt lương rồi mà có những giấy phiếu lấy có thể mua chịu được phân phốt, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng lấy cứ hỏi tại cửa Công-sở.

Kính cáo

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2025

CHÈ ĐẦU XUÂN

Thưa các quý-khách.

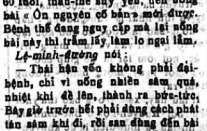
Chè hiệu Sinh-thật và Ninh-thái là chè thực tốt đã lâu nay Xã-hội ai cũng công-nhận cho là thứ chè thứ nhất, ngon, thơm.

Vậy nay hai hiệu đó giao cho chúng tôi đại lý để bán tiếp các quý-khách ở xa muốn dùng ít nhiều thì vì cứ gửi về chiếu cố cho, không hề nhiều ít chúng tôi xin gửi lên hầu ngay (cách lĩnh hóa giao ngân.)

Xin kén chọn thứ chè mới giờ.

Cẩn

2020 49, Rue des Cantonnais, Hanoi.



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA HIỆU

C. J. BONNET

LÀ TỐT HƠN CẢ

PACHOD Frères & Cie LYON

2010

N° 22

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Lương-giám nói:

— Giá sử chỗ bằng-hữu có bệnh, ta chẳng nói làm chi, nhưng ngài vì vua chữa cứu cha con, chẳng lẽ cha có việc mà con lại cứ ngồi yên không cứu hay sao! Huống chi hiền-tỉ ta làm việc gì cũng cẩn-thận, chắc không lầm nỗi, sai lắm được.

Lệ-minh-đường gọi nữ-tỳ lấy mũ-áo, rồi nói:

— Không cần chi phải lo ngại. Nay tôi hãy dùng 3 ngón tay mà ăn mạch xem, còn có thể chữa được, bấy giờ tôi mới cho thuốc.

Nói xong, liền kiệu theo *Lương-giám* tiến triều. Khi tới cửa ngọ-môn *Lệ-minh-đường* dừng ở ngoài, *Lương-giám* vào trước mà tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! *Lệ-quân-ngọc* đã đứng ở ngoài cửa ngọ-môn, để đợi lệnh trên chỉ-phán.

Vua *Thành-tôn* truyền gọi *Lệ-minh-đường* vào mà bảo rằng:

— Nhà ngươi nên cố hết sức mà chữa bệnh Thái-hậu, nếu chữa khỏi được thì trẫm sẽ có phong-thưởng.

Lệ-minh-đường qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Ẩn cho kẻ hèn-thần vào cung xem mạch, rồi sẽ liệu phương cứu-chữa.

Vua *Thành-tôn* liền bãi triều, rồi đứng dậy đưa *Lệ-minh-đường* vào cung. Bấy giờ có 8 vị Thái-y đang hội-nghị ở trong cung để bàn nhau cho thuốc, trông thấy vua *Thành-tôn* vào, đều xuống thềm nghênh tiếp. Vua *Thành-tôn* bảo các vị Thái-y đợi ở đấy rồi đưa *Lệ minh-đường* vào phòng bà Thái-hậu để xem mạch.

Khi vào tới nơi, vua *Thành-tôn* vén màn cho *Lệ-minh-đường* qui ở bên giường mà xem mạch. *Lệ-minh-đường* tâu rằng:

— Xin bệ-hạ cho phép kẻ hạ-thần được nhìn dung-nhan Thái-hậu xem ra làm sao.

Vua *Thành-tôn* vội vàng mở rộng màn ra, cho *Lệ-minh-đường* đến gần mà nhìn mặt Thái-hậu. *Lệ-minh-đường* (ông thầy Thái-hậu nằm ngủ ly-bì, mặt đỏ mỏi đỏ, sẽ lấy tay đỡ lên trán, rồi tâu rằng:

— Bệnh này dẫu trầm-trọng, nhưng kẻ hạ-thần chỉ xin bốc 3 thang thuốc. Nếu bệ-hạ dám cho nống thì mười phần hỏi đến quả nửa vậy.

Vua *Thành-tôn* nửa tin nửa ngờ mà rằng:

— Nhà ngươi nên dụng tâm cố chữa, nếu chữa khỏi được thì trẫm sẽ trọng-thưởng.

Lệ-minh-đường nghĩ thầm: Thái-hậu thân-thể trang-kiện, chỉ vì bị thương quá độ mà thành ra bệnh. Nay cứ quan Thái-y cho uống, toàn-thì sâm-hàng, nên không công-hiệu. *Lệ-minh-đường* nghĩ vậy, mới kê một bài « Phát-tán, được-phương » để dâng vua *Thành-tôn* xem.

Vua *Thành-tôn* trông thấy, kinh sợ mà bảo rằng:

— Phương thuốc này toàn là phát-tán được-liệu, người trai trẻ mới có thể uống được, nay Thái-hậu đã gần 60 tuổi, thân-thể suy yếu, nên uống bài « Ôn nguyên cố bản » mới được. Bệnh thế đang nguy cấp mà lại uống bài này thì trẫm lấy làm lo ngại lắm.

Lệ-minh-đường nói:

— Thái-hậu yếu không phải đại-bệnh, chỉ vì uống nhiều sâm quá, nhiệt khí đã lên, thành ra bức-tức. Bây giờ trước hết phải dùng cách phát tán sâm khí đi, rồi sau dùng đến bài « Tiêu thực phương » khiến trong mình được bình-bình, khí ấy mới dần dần cho ăn-bổ thì bệnh quyết phải khỏi, xin bệ-hạ chớ nghi ngờ.

Vua *Thành-tôn* nói:

— Nhà ngươi nói dẫn phải, chỉ vì Thái-hậu tuổi già, cho nên trẫm không được yên lòng. Nay cố các quan Thái-y ở ngoài kia, ẩn là giao cái đơn thuốc này cho các quan hội nghị xem ra thế nào.

Lệ-minh-đường tâu rằng:

— Các quan Thái-y hẳ phải là không hết lòng cứu chữa, chỉ vì kiến lầm, cho bệnh Thái-hậu là hư-nhược, khí nào dám công-phạm cái đơn thuốc nào. Vậy xin bệ-hạ phải quyết đoán mau mau, mới không đến nỗi sai lầm được.

Vua *Thành tôn* nói:

— Ý-kiến một người thì trẫm ưng có thêm chắng, ta nên hợp ý-kiến nhiều người mới được.

Nói xong, truyền nội giám cầm cái đơn thuốc ấy và đưa *Lệ-minh-đường* ra hội nghị với các quan Thái-y để bàn cho được xác đáng. *Lệ minh-đường* theo nội-giám lui ra. Nội-giám truyền-ư thành-chỉ cho các quan Thái-y biết, rồi đệ trình đơn thuốc của *Lệ minh-đường*.

Các quan Thái-y trông thấy đơn thuốc ai nấy đều lắc đầu le lưỡi mà rằng:

— Con trang-nguyên còn trẻ tuổi, người sao bốc quá, dám dùng đến phương thuốc ấy.

Nói xong, liền đồng thành mà bẩm nội-giám rằng:

— Nhờ quan nội-giám tâu với thiên-tử rằng chúng tôi chỉ biết người bịnh già có bệnh, cần phải nống bài « Ôn nguyên cố bản », nay quan trạng-nguyên dùng đến bài « Phát tán » thì chúng tôi không dám bàn! Nếu dùng bài ấy, chúng tôi đều không can dự chi đến cả.

Lệ-minh-đường ngẫm nghĩ cười thầm: các quan Thái-y không hiểu mạch lý, lại bẻ người ta dùng lầm, thế này mới thật là bọn dung-y giết người vậy. *Lệ-minh-đường* nghĩ vậy liền đáp rằng:

— Cứ như ý tôi thiển nghĩ thì đơn thuốc này không có lầm chút nào. Nếu có sự gì, tôi xin nhận lỗi.

Các quan Thái-y nghĩ thầm: người ta là một ông trạng-nguyên trong tòa Hàn-lâm, lại là con rể yêu của quan *Lương* thừa-tướng, chúng ta cũng không nên nói. Vì thế các quan không ai dám bài-bác cho lắm.

Trong bọn các quan Thái-y có hai ông già khuyên bảo *Lệ-minh-đường* rằng:

— Quan trạng-nguyên đã xin nhận lỗi thì chúng tôi không can thiệp chi đến, nhưng Thái-hậu năm nay đã nhiều tuổi, thiết tưởng nên phải cẩn-thận thì hơn.

Lệ-minh-đường nói:

— Tôi chắc đơn thuốc này nống vào, sẽ có công hiệu.

Nói xong, lại theo nội-giám vào tâu vua *Thành-tôn*.

HỒI THỨ XXXIV

Lệ minh-đường lại theo nội-giám vào. Nội-giám đem những lời nghị-luận của các quan Thái-y tâu rõ để vua *Thành-tôn* nghe. Vua Thành-tôn ngẫn-ngại, chẳng biết có nên dùng hay không.

Lệ minh-đường qui xuống tâu rằng:

Muôn tâu bệ hạ! Thái-hậu chỉ vì ôn-bổ mà nên bại. Nay kẻ hạ-thần kê đơn thuốc này, nếu có sự gì xảy lắm, kẻ hạ-thần xin chịu tội chết. Kẻ hạ-thần thực vì lòng trung-nghĩa, không nỡ để Thái-hậu nống lắm thuốc, xin bệ hạ mau mau quyết đoán mà dùng đơn thuốc này.

Vua *Thành-tôn* thấy *Lệ-minh-đường* có ý khẩn thiết như vậy, mới phán rằng:

— Nhà ngươi xưa nay làm việc gì cũng cẩn thận, nay trẫm cũng tin lòng mà dùng đơn thuốc này.

(Còn nữa)

Lire la suite en Page 16 Tập Tiếp

Le Gérant: NGUYỄN-V.-LUẬN